



# TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI **HABECO**

183 Hoàng Hoa Thám, TP. Hà Nội; Tel: 04.38453843; Fax: 04.37223784; Website: <http://www.habeco.com.vn>  
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số: 0101376672 cấp thay đổi lần 3 ngày 27/10/2014

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 09/06/2008, sửa đổi lần thứ nhất tại Đại hội đồng thường niên năm 2013 ngày 20/5/2013;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội ngày 28 tháng 4 năm 2016;

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1. Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch năm 2016 với các chỉ tiêu chính như sau:**

#### **1.1 Kết quả kinh doanh năm 2015:**

- Tổng sản lượng bia tiêu thụ:	510,6	triệu lít
- Doanh thu tiêu thụ SP chính:	7.527,5	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	991,1	tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	861,7	tỷ đồng
- Mức chia cổ tức (tạm ứng):	10%	VĐL/năm

#### **1.2. Kế hoạch năm 2016:**

- Tổng sản lượng bia tiêu thụ:	525	triệu lít
- Doanh thu tiêu thụ SP chính: (không bao gồm thuế TTĐB)	6.532,2	tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	991,1	tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	848,6	tỷ đồng
- Mức chia cổ tức (tạm ứng):	15%	VĐL/năm



**Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị.**

**Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát.**

**Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt và phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2015:**

**4.1 Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015:**

*Đơn vị tính: đồng*

STT	CHỈ TIÊU	SỐ LIỆU TRÊN BCTC RIÊNG (VNĐ)	SỐ LIỆU TRÊN BCTC HỢP NHẤT (VNĐ)
I	Tổng tài sản	6.812.018.400.113	9.936.239.954.943
1	Tài sản ngắn hạn	3.947.572.127.935	5.139.588.336.606
2	Tài sản dài hạn	2.864.446.272.178	4.796.651.618.337
II	Nguồn vốn	6.812.018.400.113	9.936.239.954.943
1	Nợ phải trả	2.145.540.194.867	3.849.214.243.578
2	Vốn chủ sở hữu, trong đó:	4.666.478.205.246	6.087.025.711.365
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.318.000.000.000	2.318.000.000.000
2.3	Quỹ đầu tư phát triển	1.945.104.302.666	2.406.305.542.024
2.4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	2.853.603.876	3.587.572.658
2.5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	400.520.298.704	468.112.178.092
2.6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	-	886.228.695.469
2.7	Nguồn kinh phí	-	1.920.000.000
2.8	Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	-	2.871.723.122
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.831.524.565.405	9.653.504.883.358
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	972.048.139.234	1.170.575.683.297
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	991.088.934.951	1.206.973.682.019
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	861.662.643.011	951.545.989.963

#### 4.2. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2015:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Tổng lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng năm 2015:	861.662.643.011
II	Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2015:	861.662.643.011
1	Trích lập các quỹ năm 2015 tại Công ty TNHH MTV Thương mại Habeco	2.971.787.037
1.1	Trích bổ sung Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2014 do DN đạt loại A (1,5 tháng lương)	2.633.724.537
1.2	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	338.062.500
2	Trích lập các quỹ của Công ty mẹ	182.731.122.359
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	107.283.691.294
2.2	Trích bổ sung quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2014 (bổ sung 1,5 tháng lương thực hiện 2014 do DN đạt loại A)	13.667.233.554
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2015 (6% Lợi nhuận sau thuế)	51.699.758.581
2.4	Quỹ khen thưởng Ban điều hành (0,169% Lợi nhuận sau thuế)	1.463.812.500
2.5	Quỹ an sinh xã hội (1% Lợi nhuận sau thuế)	8.616.626.430
3	Lợi nhuận để lại (dự phòng cho các khoản thuế TTĐB theo kiến nghị truy thu của Kiểm toán Nhà nước)	444.159.733.615
4	Tạm trả cổ tức năm 2015 (tỷ lệ 10% vốn điều lệ/năm; mức chia cổ tức có thể được điều chỉnh tăng khi cơ quan Nhà nước có trả lời chính thức về việc truy thu thuế TTĐB theo kết quả của Kiểm toán Nhà nước)	231.800.000.000

**Điều 5. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao năm 2015 và tiền lương, thù lao năm 2016 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát HABECO:**

*5.1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2015 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:*

Quyết toán tiền lương và thù lao năm 2015 của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát **1.554 triệu đồng**, trong đó:

- Tiền lương của thành viên HĐQT, BKS chuyên trách: 1.032 triệu đồng
- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: 522 triệu đồng

**Tổng cộng: 1.554 triệu đồng**

5.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2016:

a. Tiền lương và thù lao:

- Tiền lương của thành viên HĐQT, BKS chuyên trách: 1.764 triệu đồng

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm: 792 triệu đồng

**Tổng cộng: 2.556 triệu đồng, bằng 0,26% lợi nhuận trước thuế**  
(2.556/991.148 triệu đồng)

b) Tiền lương thực hiện: sẽ được quyết toán theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 19/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09/9/2013 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, có xem xét loại trừ yếu tố khách quan ảnh hưởng đến năng suất và lợi nhuận thực hiện năm 2016, với mức lương cơ bản đối với viên chức quản lý của HABECO đã được Bộ Công Thương thông qua.

**Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận kế hoạch năm 2016, mức cổ tức dự kiến năm 2016:**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Dự toán phân chia lợi nhuận	Kế hoạch 2016	Ghi chú
I	Lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2016:	848.558,00	LN sau thuế kế hoạch năm 2016 của Công ty Mẹ
II	Phân phối lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2016	848.558,00	
1	Trích lập các quỹ năm 2016 tại Công ty TNHH MTV Thương mại Habeco	979,75	
1.1	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	479,75	
1.2	Quỹ an sinh xã hội	500,00	
2	Trích lập các quỹ của Công ty mẹ	499.878,25	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	395.054,17	
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty mẹ và Công ty TNHH MTV Thương mại Habeco năm 2016 (6 tháng lương thực hiện) năm 2016)	94.367,50	

STT	Dự toán phân chia lợi nhuận	Kế hoạch 2016	Ghi chú
2.3	Quỹ khen thưởng Ban điều hành (3 tháng lương thực hiện năm 2016)	1.971,00	
2.4	Quỹ an sinh xã hội (1% Lợi nhuận sau thuế)	8.485,58	
3	<b>Trả cổ tức năm 2016 (tỷ lệ 15% vốn điều lệ/năm)</b>	<b>347.700,00</b>	

**Điều 7. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2016:**

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán trong danh sách các Công ty kiểm toán được Ban kiểm soát đề xuất để kiểm toán Báo cáo tài chính Habeco năm 2016.

**Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế Kiểm soát viên:**

- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Kiểm soát viên đối với Ông Trần Thuận An, trưởng phòng Thị trường Habeco và bầu thay thế kiểm soát viên, số lượng bầu thay thế: 01 thành viên.
- Bầu Bà Chủ Thị Thu Trang, Chuyên viên Phòng Tổ chức Lao động Habeco vào chức danh Kiểm soát viên.

**Điều 9: Thông qua việc bổ sung người đại diện theo pháp luật của Công ty như sau:**

Ông Đỗ Xuân Hạ

Ngày sinh: 09/04/1961.

CMND số: 001061000674 do cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư cấp ngày 05/03/2014.

Nơi thường trú: 10 Ngô Văn Sở, phường Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

**Điều 10: Thông qua việc bổ sung tên viết tắt “Bia Hà Nội” trong Điều lệ công ty và trên giấy Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp.**

**Điều 11. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ của Tổng công ty.**



## **Điều 12. Điều khoản thi hành.**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi Đại hội đồng cổ đông họp ngày 28 tháng 4 năm 2016 biểu quyết thông qua.

Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định về nhiệm vụ và quyền hạn tại Điều lệ HABECO./.

### **Nơi nhận:**

- UBCKNN (CBTT);
- Bộ Công Thương (để báo cáo);
- Các cổ đông Habeco;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGĐ;
- Đăng tin trên <http://www.habeco.com.vn>;
- Lưu VP.HĐQT, Văn thư.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG HABECO**

**CHỦ TỌA**



**Đỗ Xuân Hạ**